

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 428/TTr-CAT-PC06 ngày 28 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06), gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban: Ông Nguyễn Phi Long, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Các Phó Trưởng ban:
 - Ông Võ Đức Nguyên, Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng ban Thường trực;
 - Ông Lê Ngọc An, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Ông Nguyễn Đức Nam, Phó Giám đốc Công an tỉnh.
3. Các Ủy viên:
 - Ông Nguyễn Mỹ Quang, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
 - Ông Phạm Đình Tòng, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - Bà Đặng Thu Hương, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

- Ông Phan Thanh Liêm, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Bà Châu Thị Hương Lan, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Ông Nguyễn Minh Thảo, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ông Trần Đình Chương, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Lê Anh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- Ông Trần Văn Trung, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ông Võ Quý Tuấn, Trưởng phòng Phòng Tham mưu, Công an tỉnh;
- Ông Lê Thanh Hà, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh – Thư ký Ban Chỉ đạo;
- Bà Huỳnh Thị Bích Liên, Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh;
- Ông Lê Dũng Linh, Trưởng phòng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, BTCD, PVHCC, HCTC;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phi Long

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2 025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án).
2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Thành viên Ban Chỉ đạo giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công đảm bảo các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành và các quy định cụ thể tại Quy chế này.
2. Theo chức năng, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị đang công tác, mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số phù hợp với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tình hình thực tế tại địa phương.
3. Công an tỉnh là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo. Trưởng ban Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Công an tỉnh để điều hành hoạt động, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên của Ban Chỉ đạo; ban hành các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, chương trình kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, các vấn đề cần đưa ra thảo luận tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban (khi Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo đi vắng) điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

5. Khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

6. Quyết định bổ sung, thay thế các thành viên là Ủy viên Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

Điều 4. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

2. Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều hành, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Trực tiếp điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban Ban Chỉ đạo vắng mặt.

3. Chủ động giải quyết các vấn đề được phân công; báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định hoặc xin ý kiến chỉ đạo đối với những vấn đề quan trọng, vượt thẩm quyền.

4. Ký thay Trưởng ban Ban Chỉ đạo các văn bản, kết luận khi được Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công hoặc ủy quyền.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều hành và giải quyết các công việc theo kế hoạch, nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

3. Ký thay Trưởng ban Ban Chỉ đạo các văn bản, kết luận để đôn đốc các công việc được Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công và thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình. Kịp thời báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao tại Đề án và đề xuất các biện pháp, giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

3. Là đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với Sở, ban ngành đã cử thành viên tham gia Ban Chỉ đạo. Cử cán bộ, chuyên gia giỏi, tâm huyết tham gia giúp việc Ban Chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Ban Chỉ đạo giao.

4. Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo thuộc phạm vi, trách nhiệm của Sở, ban ngành mình, chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ hội, họp

1. Ban Chỉ đạo tổ chức họp để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đánh giá kết quả hoạt động và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong triển khai các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 03 tháng/01 lần, sơ kết 06 tháng; họp tổng kết cuối năm hoặc đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

2. Tùy theo tính chất, nội dung cuộc họp, Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định mời các thành viên Ban Chỉ đạo có liên quan và đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác tham dự cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Trường hợp không tổ chức họp, thành viên Ban Chỉ đạo có ý kiến bằng văn bản về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung báo cáo phần việc được phân công. Trường hợp vắng mặt, thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo và cử người có trách nhiệm dự họp thay.

Điều 8. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.
3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được quyền huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị đang công tác để thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.
4. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai các nội dung nhiệm vụ liên quan đến Đề án.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Hàng năm, Công an tỉnh chủ trì, dự toán kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo gửi Sở Tài chính để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ.
2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo kịp thời phản ánh thông tin về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét việc sửa đổi, bổ sung các nội dung Quy chế cho phù hợp./.